

BỘ TÀI CHÍNH**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2007/TT-BTC

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2007

THÔNG TƯ

sửa đổi, bổ sung Thông tư số 34/2005/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chuyển giao tài sản nhà nước để bán đấu giá

Căn cứ Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 137/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 34/2005/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chuyển giao tài sản nhà nước để bán đấu giá (sau đây gọi tắt là Thông tư số 34/2005/TT-BTC) như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm 2 Mục II Thông tư số 34/2005/TT-BTC như sau:

“2. Thẩm quyền quyết định giá khởi điểm

2.1. Thẩm quyền quyết định giá khởi điểm để bán đấu giá được quy định như sau:

a) Tài sản nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định bán đấu giá hoặc giao cho Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định bán đấu giá, thì giá khởi điểm do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định hoặc thành lập Hội đồng định giá để quyết định.

Hội đồng định giá do lãnh đạo Bộ Tài chính hoặc người được ủy quyền làm Chủ tịch Hội đồng.

Các thành viên khác của Hội đồng bao gồm:

- Đại diện đơn vị chuyên môn về giá thuộc Bộ Tài chính;

- Đại diện đơn vị chuyên môn về quản lý tài sản nhà nước thuộc Bộ Tài chính;

- Đại diện cơ quan chuyên môn kỹ thuật (nếu cần);

- Ngoài ra, tùy theo tính chất, đặc điểm của tài sản cần định giá, Chủ tịch Hội đồng mời một số thành viên khác thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương tham gia Hội đồng.

b) Tài sản nhà nước do Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương quyết định bán đấu giá, thì giá khởi điểm do Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương quyết định hoặc thành lập Hội đồng định giá để quyết định.

Hội đồng định giá do lãnh đạo Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương có tài sản bán đấu giá hoặc người được ủy quyền làm Chủ tịch Hội đồng.

Các thành viên khác của Hội đồng bao gồm:

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao trực tiếp quản lý, sử dụng hoặc xử lý tài sản bán đấu giá;

- Đại diện đơn vị chuyên môn về tài chính thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương và bộ phận tài chính, kế toán

của cơ quan, đơn vị được giao trực tiếp quản lý, sử dụng hoặc xử lý tài sản;

- Đại diện cơ quan chuyên môn kỹ thuật (nếu cần);

- Ngoài ra, tùy theo tính chất, đặc điểm của tài sản cần định giá, Chủ tịch Hội đồng mời một số thành viên khác tham gia Hội đồng.

c) Tài sản nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc các cơ quan khác thuộc địa phương quyết định bán đấu giá theo quy định của pháp luật, thì giá khởi điểm do thủ trưởng cơ quan tài chính nhà nước cùng cấp (Sở Tài chính, cơ quan tài chính cấp huyện) quyết định hoặc trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định thành lập Hội đồng định giá để quyết định.

Hội đồng định giá tài sản do lãnh đạo cơ quan tài chính nhà nước làm Chủ tịch Hội đồng.

Các thành viên khác của Hội đồng bao gồm:

- Đại diện cơ quan được giao trực tiếp quản lý, sử dụng hoặc xử lý tài sản bán đấu giá;

- Đại diện cơ quan chuyên môn kỹ thuật (nếu cần);

- Ngoài ra, tùy theo tính chất, đặc điểm

của tài sản cần định giá, Chủ tịch Hội đồng mời một số thành viên khác tham gia Hội đồng.

2.2. Đối với tài sản nhà nước là động sản thuộc khu vực hành chính sự nghiệp, tài sản thu hồi từ các dự án kết thúc hoạt động thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản, thì giá khởi điểm do Hội đồng định giá và bán đấu giá tài sản, Hội đồng thanh lý tài sản của cơ quan, đơn vị quyết định theo nguyên tắc quy định tại điểm 1 Mục này.

Hội đồng định giá tài sản quy định tại tiết 2.1 và 2.2 điểm 2 Mục này làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các quyết định của Hội đồng phải được quá nửa số thành viên Hội đồng tán thành và được lập thành Biên bản. Trong trường hợp biểu quyết ngang nhau, thì thực hiện theo phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng.

2.3. Các cơ quan có thẩm quyền quyết định giá khởi điểm để bán đấu giá quy định tại tiết 2.1 và tiết 2.2 điểm 2 Mục này có thể thuê hoặc giao cho các cơ quan được giao trực tiếp quản lý, sử dụng hoặc xử lý tài sản bán đấu giá thuê các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp có chức năng định giá hoặc thẩm định giá tài sản xác định giá khởi điểm để xem xét, tham khảo trước khi quyết định. Chi phí thuê

các doanh nghiệp hoặc đơn vị sự nghiệp thực hiện thẩm định giá được tính vào chi phí bán đấu giá tài sản”.

2. Sửa đổi, bổ sung tiết g điểm 2.1 Mục III Thông tư số 34/2005/TT-BTC như sau:

“g) Đối với các tang vật, phương tiện còn lại, việc chuyển giao để bán đấu giá được thực hiện như sau:

- Đối với các tang vật, phương tiện của một vụ vi phạm hành chính có giá trị dưới 10 triệu đồng, thì chuyển giao cho cơ quan tài chính cấp huyện để tổ chức bán đấu giá;

- Đối với các tang vật, phương tiện của một vụ vi phạm hành chính có giá trị từ 10 triệu đồng trở lên, thì chuyển giao cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá cấp tỉnh để tổ chức bán đấu giá”;

3. Bỏ tiết h điểm 2.1 Mục III Thông tư số 34/2005/TT-BTC.

4. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Những quy định tại Thông tư số 34/2005/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2005 của Bộ Tài chính không được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư này vẫn có hiệu lực thi hành./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Hoàng Anh Tuấn